

Số: 16/2023/QĐCNHGT - DS

Quảng Xương, ngày 20 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32,33,34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP Đ và ông Nguyễn Thành Đ, bà Nguyễn Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Tranh chấp Hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Đ.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04/4/2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: phường T, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT của ngân hàng TMCP Đ.

Người đại diện theo uỷ quyền:

- Bà Lê Thị H - Chức vụ: Phó giám đốc khối xử lý nợ Ngân hàng TMCP Đ.
(Theo văn bản uỷ quyền số 68/2022UQ-SeABank ngày 14/01/202 của Chủ tịch HĐQT, Ngân hàng TMCP Đ.)

- Nguyễn Tuấn L - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ địa bàn miền Trung, Ngân hàng TMCP Đ.

(Theo văn bản uỷ quyền số 1343B/2023UQ-SeABank ngày 03/02/2023 của Ngân hàng TMCP Đ.)

2. Ông Nguyễn Thành Đ - sinh năm 1987

Bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1989

Cùng địa chỉ tại: xã B, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2023, cụ thể như sau:

***Về việc ký kết hợp đồng các bên thống nhất:**

Ngân hàng TMCP Đ và ông Nguyễn Thành Đ, bà Nguyễn Thị T, đã ký kết và thực hiện việc vay vốn theo Hợp đồng cho vay theo hạn mức số REF2200400537/HDTD/THA/-NTĐ ngày 05/01/2022 và Đơn đề nghị vay vốn và đề nghị kèm hợp đồng hạn mức, phát hành sử dụng thẻ tín dụng ngày 28/12/2021 với Ngân hàng TMCP Đ (Gọi tắt là thẻ tín dụng) là đúng.

*** Về số tiền nợ các bên thống nhất:**

Tính đến ngày hòa giải (04/04/2023) ông Nguyễn Thành Đ và bà Nguyễn Thị T còn nợ Ngân hàng số tiền theo theo các Hợp đồng. Cụ thể như sau:

- Hợp đồng cho vay theo hạn mức số REF2200400537/HDTD/THA/-NTĐ ngày 05/01/2022: Nợ gốc là 2.750.000.000đ; lãi trong hạn 67.069.109đ; lãi quá hạn: 111.406.634đ. Tổng: 2.928.475.743đ

- Thẻ tín dụng: Nợ gốc: 50.000.000đ; lãi quá hạn: 9.315.460đ. Tổng: 59.315.460đ

Tổng cộng cả Hợp đồng tín dụng và thẻ tín dụng là: 2.987.791.203đ (*Hai tỷ, chín trăm tám mươi bảy triệu, bảy trăm chín mươi một nghìn, hai trăm linh ba đồng*)

*** Về thời hạn và phương án thanh toán các bên thống nhất như sau:**

Ông Nguyễn Thành Đ và bà Nguyễn Thị T thống nhất trả cho Ngân hàng theo các kỳ như sau:

Kỳ 1: Từ ngày 04/04/2023 đến ngày 20/04/2023 trả số tiền của thẻ tín dụng là 59.315.460đ và số tiền lãi phát sinh của thẻ tín dụng kể từ ngày 05/04/2023 cho đến ngày thực tế thanh toán toàn bộ dư nợ thẻ tín dụng.

Kỳ 2: Chậm nhất đến ngày 21/05/2023 trả 250.000.000đ (*Hai trăm năm mươi triệu*) tiền gốc.

Kỳ 3: Chậm nhất đến ngày 21/06/2023 trả 250.000.000đ (*Hai trăm năm mươi triệu*) tiền gốc.

Kỳ 4: Chậm nhất đến ngày 21/07/2023 trả 250.000.000đ (*Hai trăm năm mươi triệu*) tiền gốc.

Kỳ 5: Chậm nhất đến ngày 21/08/2023 trả toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại là 2.178.475.743đ (Hai tỷ một trăm bảy mươi tám triệu, bốn trăm bảy mươi lăm nghìn bảy trăm bốn mươi ba đồng).

Ông Nguyễn Thành Đ và bà Nguyễn Thị T còn phải tiếp tục chịu các khoản lãi và phí phát sinh đối với khoản nợ gốc còn lại chưa thanh toán kể từ ngày 05/04/2023 cho đến khi ông Đ và bà T thanh toán toàn bộ khoản vay.

Trong trường hợp ông Đ và bà T vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành kê biên, phát mại các tài sản bảo đảm là toàn bộ Quyền sử dụng đất theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số REF2200400537/HDTCT/THA/-NTĐ, số công chứng: 68, quyền số 01/2022/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 05/01/2022 tại Văn phòng công chứng Tân Hoàng Gia giữa vợ chồng ông Đ, bà T với Ngân hàng.

- **Về chi phí hòa giải tại Tòa án:** Ngân hàng TMCP Đ và ông Nguyễn Thành Đ, bà Nguyễn Thị T không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy